TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TĨNH GIA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 08/2020/QĐST-HNGĐ

Tĩnh Gia, ngày 21 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-HNG§ ngày 08 th¸ng 01 n¨m 2020, gi÷a:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T - Sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Hồ T, xã Tân D, huyện T G, tỉnh Thanh H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1979

Trú tại: Thôn Hồ T, xã Tân D, huyện T G, tỉnh Thanh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Nguyễn Thị Giang A – SN 06/03/2004.

Nay ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng (Phù hợp với nguyện vọng của cháu A), anh H tạm thời không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Chị T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận chị T chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2017/0004276 ngày 08/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T Gia. Chị T được nhận lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T Gia.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện T Gia;
- Chi cục THA dân sự huyện T Gia;
- UBND xã Tân Dân
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc